



LỊCH THI HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2024 - 2025

Bậc đào tạo: CAO ĐẲNG - KHÓA 2023 (C1)

ST T	Lớp học	Mã học phần	Nhóm	Sĩ số	Môn thi	Thứ	Ngày thi	Thời gian thi	Giờ thi	Hình thức thi	Phòng Thi
1	23C1-CBT1	0211002254	1	38	Tiếng Anh 2	2	02/12/2024	60	13H00 và 15H30 tùy nhóm	Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 01
2	23C1-TĐH1	0211002254	2	38	Tiếng Anh 2	2	02/12/2024	60		Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 02
3	23C1-ĐCN1	0211002254	3	38	Tiếng Anh 2	2	02/12/2024	60		Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 03
4	23C1-TMD1	0211002254	4	38	Tiếng Anh 2	2	02/12/2024	60		Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 01
5	23C1-QNH1	0211002254	5	38	Tiếng Anh 2	2	02/12/2024	60		Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 02
6	23C1-KLB1	0211002254	6	38	Tiếng Anh 2	2	02/12/2024	60		Trắc nghiệm trên giấy	C2.3 - 03
7	23C1-QKS1	0211002254		38	Tiếng Anh 2	2	02/12/2024	60		Trắc nghiệm trên giấy	
8	23C1-NTN1	0211002254		38	Tiếng Anh 2	2	02/12/2024	60		Trắc nghiệm trên giấy	
9	23C1-NHQ1	0211002254		38	Tiếng Anh 2	2	02/12/2024	60		Trắc nghiệm trên giấy	
10	23C1-CCK2	0211002254		38	Tiếng Anh 2	2	02/12/2024	60		Trắc nghiệm trên giấy	
1	23C1-MTT1	0211002254	1	38	Tiếng Anh 2	6	06/12/2024	60	13H00 và 15H30 tùy nhóm	Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 01
2	23C1-KXD1	0211002254	2	38	Tiếng Anh 2	6	06/12/2024	60		Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 02
3	23C1-ĐĐT1	0211002254	3	38	Tiếng Anh 2	6	06/12/2024	60		Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 03
4	23C1-KTD1	0211002254	4	38	Tiếng Anh 2	6	06/12/2024	60		Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 01
5	23C1-LGT1	0211002254	5	38	Tiếng Anh 2	6	06/12/2024	60		Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 02
6	23C1-QTD1	0211002254	6	38	Tiếng Anh 2	6	06/12/2024	60		Trắc nghiệm trên giấy	C2.2 - 03
7	23C1-CCK1	0211002254		38	Tiếng Anh 2	6	06/12/2024	60		Trắc nghiệm trên giấy	
8	23C1-CCK3	0211002254		38	Tiếng Anh 2	6	06/12/2024	60		Trắc nghiệm trên giấy	
9	23C1-CTM1	0211002254		38	Tiếng Anh 2	6	06/12/2024	60		Trắc nghiệm trên giấy	

PHÒNG KHẢO THÍ - ĐBCL